| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MĐ**<br>**THÀNH PHỐ HN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **138**/2023/QĐST-HNGĐ | *MĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:136/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023, giữa:

*+ Nguyên đơn:* **Anh Đỗ T. N, sinh năm 1990.**

Đăng ký HKTT: đội 6, thôn TT, xã ĐH, huyện MĐ, thành phố HN.

*+ Bị đơn:* **Chị Đào. T. B, sinh năm 1999.**

Đăng ký HKTT: đội 6, thôn T. T, xã ĐH, huyện MĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ T. N và chị Đào. T. B .

**2.** ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đỗ T. N và chị Đào. T. B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* anh Đỗ T. N và chị Đào. T. B có 01 con chung là cháu Đ. T. A, sinh ngày 29/5/2019. Anh Đỗ T. N và chị Đào. T. B thống nhất thoả thuận, anh Đỗ T. N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Đ. T. A, sinh ngày 29/5/2019

đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi vợ chồng có sự thoả thuận thay đổi khác; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Chị B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng để sung quỹ Nhà nước (Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0039374 ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện MĐ, thành phố HN).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận :***
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện MĐ;
- THADS huyện MĐ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MĐ**
**Thẩm phán**

**(Đã ký)**

**Lê Việt Cường**